

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân trong giai đoạn 2026 – 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang

Thực hiện Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư về thực hiện bảo hiểm y tế (BHYT) toàn dân trong giai đoạn mới;

Thực hiện Kế hoạch số 21-KH/TU, ngày 16/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 52-CT/TW, ngày 03/10/2025 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về thực hiện BHYT toàn dân trong giai đoạn mới;

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh An Giang ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Cụ thể hóa các nhiệm vụ và giải pháp tại Quyết định số 844/QĐ-TTg và Kế hoạch số 21-KH/TU bảo đảm sự thống nhất, đồng bộ trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện BHYT toàn dân trong giai đoạn mới giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh.

b) Nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách BHYT toàn dân; gắn phát triển đối tượng tham gia BHYT với nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh, chuyển đổi số y tế, quản lý và sử dụng hiệu quả Quỹ BHYT.

c) Huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị trong thực hiện mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân; bảo đảm quyền lợi hợp pháp, bền vững cho người tham gia BHYT.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh; đồng thời cập nhật, bổ sung đầy đủ các nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch hành động ban hành kèm theo Quyết định số 844/QĐ-TTg ngày 13/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ, bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong tổ chức thực hiện, theo dõi, kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện.

b) Việc triển khai Kế hoạch phải được thực hiện đồng bộ, quyết liệt, có sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các Sở, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội ở địa phương, UBND các xã, phường, đặc khu (UBND cấp xã).

c) Phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu đề ra về bao phủ BHYT, gắn phát triển đối tượng tham gia BHYT với việc nâng cao chất lượng dịch vụ y tế và bảo đảm quyền lợi BHYT bền vững cho người dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Thực hiện hiệu quả chính sách BHYT toàn dân theo tinh thần Chỉ thị số 52-CT/TW, Kế hoạch số 21-KH/TU và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh, tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy, chính quyền, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị hướng tới mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân vào năm 2030; không chỉ đảm bảo số lượng mà còn nâng cao chất lượng dịch vụ, bảo vệ sức khỏe Nhân dân toàn diện, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu an sinh xã hội và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Năm 2026, tỷ lệ bao phủ BHYT đạt trên 95% dân số. Đến năm 2030, đạt mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân, cụ thể hàng năm¹.

b) Đến năm 2030, 100% người dân trên địa bàn tỉnh được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần; 100% người dân được quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai bệnh án điện tử tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh theo lộ trình của Bộ Y tế; triển khai hiệu quả thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực y tế; nâng cao chất lượng quản lý, kiểm soát chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT bảo đảm công khai, minh bạch, hiệu quả và từng bước triển khai các chính sách hỗ trợ chi phí khám bệnh, chữa bệnh của người tham gia BHYT theo lộ trình và hướng dẫn của Trung ương phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội của tỉnh.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo và công tác tuyên truyền thực hiện chính sách BHYT toàn dân

a) Coi phát triển BHYT toàn dân là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, đưa chỉ tiêu vào nghị quyết, kế hoạch hàng năm của từng địa phương, đơn vị.

b) Nêu cao trách nhiệm người đứng đầu và vai trò gương mẫu của cán bộ, công chức trong việc tham gia và vận động Nhân dân tham gia BHYT.

c) Đổi mới nội dung, hình thức truyền thông theo hướng đa dạng, phù hợp từng nhóm đối tượng; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà”.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách hỗ trợ và phát triển đối tượng tham gia BHYT

¹ Năm 2026 đạt 95,20% dân số; Năm 2027 đạt 96,50% dân số; Năm 2028 đạt 97,20% dân số; Năm 2029 đạt 98,5% dân số; năm 2030 đạt 100% dân số.

a) Bố trí ngân sách Nhà nước đóng và hỗ trợ đóng BHYT cho các đối tượng chính sách, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, người lao động phi chính thức, học sinh – sinh viên, hộ nông lâm ngư diêm nghiệp có mức sống trung bình chưa có thẻ BHYT.

b) Huy động nguồn lực xã hội hóa để hỗ trợ thêm mức đóng BHYT cho người dân.

c) Triển khai lộ trình chi trả khám sàng lọc, chẩn đoán sớm một số bệnh từ năm 2017.

d) Quản lý chặt chẽ dữ liệu dân cư để xác định chính xác đối tượng chưa tham gia BHYT.

3. Nâng cao chất lượng khám bệnh, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe Nhân dân

a) Đầu tư cơ sở vật chất, nhân lực cho y tế cơ sở, vùng sâu, vùng xa; đẩy mạnh cải cách thái độ phục vụ, hướng tới sự hài lòng của người bệnh.

b) Phân luồng người bệnh giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật, giảm điều trị bệnh nhẹ ở cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu.

c) Nghiên cứu triển khai cho người bệnh ra viện vào thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ, ngày lễ.

d) Triển khai khám sức khỏe định kỳ, tầm soát bệnh lý sớm toàn dân.

4. Hoàn thiện cơ chế tài chính y tế và quản lý hiệu quả Quỹ BHYT

a) Tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế; xây dựng, phê duyệt giá dịch vụ y tế có cấu phần chi phí quản lý.

b) Kiểm soát chặt chẽ chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT bảo đảm minh bạch, khoa học; cảnh báo chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT tăng cao bất hợp lý.

5. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế và BHYT

a) Triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử bảo đảm kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu ngành y tế, BHYT và dân cư.

b) Đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và tích hợp mã định danh y tế với CCCD.

c) Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong giám định BHYT, kiểm soát chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT.

6. Tăng cường thanh tra, kiểm tra và phòng chống trục lợi BHYT

a) Tăng cường thanh tra liên ngành để xử lý nghiêm các hành vi trục lợi, vi phạm pháp luật về BHYT.

b) Ngăn ngừa tình trạng lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT.

7. Tăng cường phối hợp liên ngành trong tổ chức thực hiện chính sách BHYT

a) Phát huy vai trò phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong triển khai thực hiện chính sách BHYT toàn dân.

b) Đẩy mạnh chia sẻ dữ liệu, phối hợp quản lý đối tượng tham gia, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện và bảo đảm quyền lợi người tham gia BHYT.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

a) Là đầu mối theo dõi, đôn đốc, tổng hợp, báo cáo định kỳ hoặc đột xuất việc triển khai Kế hoạch cho Thường trực Tỉnh ủy và UBND tỉnh. Tham mưu cho UBND tỉnh sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

b) Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh, Sở Tài chính và các đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch hành động ban hành kèm theo Quyết định số 844/QĐ-TTg; định kỳ rà soát, đề xuất điều chỉnh, bổ sung nhiệm vụ phù hợp với hướng dẫn của Bộ Y tế và tình hình thực tế của tỉnh.

c) Nâng cao chất lượng dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, năng lực chuyên môn cho y tế cơ sở; Đẩy mạnh đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế; củng cố mạng lưới y tế cơ sở và phát triển nguồn nhân lực.

d) Chủ trì hướng dẫn các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh từng bước triển khai phân luồng người bệnh giữa các cấp chuyên môn kỹ thuật; giảm điều trị bệnh lý nhẹ, bệnh thông thường tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh cấp chuyên sâu; nghiên cứu điều kiện, tiêu chí chuyên môn để triển khai cho người bệnh ra viện vào thứ bảy, chủ nhật, ngày nghỉ, ngày lễ theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

đ) Tham mưu UBND tỉnh trình HĐND Nghị quyết hỗ trợ mức đóng BHYT cho đối tượng yếu thế, người từ 60 tuổi đến dưới 75 tuổi giai đoạn 2026 - 2030.

e) Chủ trì, phối hợp với các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh rà soát, tham mưu cấp có thẩm quyền phê duyệt giá dịch vụ y tế theo quy định; chuẩn bị điều kiện thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế, giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh BHYT theo hướng dẫn của Trung ương.

g) Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh và Sở Khoa học và Công nghệ trong việc hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, bệnh án điện tử, mã định danh y tế gắn với CCCD, chi trả không dùng tiền mặt, bảo đảm liên thông cơ sở dữ liệu giữa ngành y tế và BHXH, đảm bảo an toàn thông tin phục vụ công tác giám định và thanh toán BHYT.

h) Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đặc biệt đối với đơn vị có tỷ lệ chi vượt cao; xây dựng kế hoạch sử dụng dự toán chi khám bệnh, chữa bệnh BHYT phù hợp, hạn chế vượt chi; kiểm tra, xử lý vi

phạm, phối hợp giải quyết vướng mắc và nâng cao chất lượng phục vụ, sử dụng hiệu quả quỹ BHYT.

i) Hàng năm chủ trì phối hợp với BHXH tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu bao phủ BHYT cho các xã, phường, đặc khu.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp phát triển đối tượng tham gia BHYT, đảm bảo đạt và vượt chỉ tiêu bao phủ BHYT hàng năm.

b) Phối hợp với các ngành liên quan tham mưu UBND tỉnh đề xuất HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết hỗ trợ thêm mức đóng BHYT từ ngân sách địa phương cho một số nhóm đối tượng ngoài quy định của ngân sách trung ương.

c) Triển khai công tác truyền thông chính sách BHYT theo hướng đa dạng, linh hoạt, hiệu quả trên các phương tiện thông tin, mạng xã hội, tạo sự lan tỏa về tính ưu việt của chính sách.

d) Nâng cao năng lực giám định BHYT, tăng cường cảnh báo chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT tăng cao bất thường; quản lý chặt chẽ chi phí khám bệnh, chữa bệnh BHYT, ngăn ngừa lạm dụng, trục lợi quỹ BHYT.

đ) Theo dõi, tổng hợp kết quả thực hiện chỉ tiêu BHYT toàn tỉnh; báo cáo định kỳ và đột xuất cho UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo tỉnh và BHXH Việt Nam.

3. Công an tỉnh

a) Chủ trì, phối hợp rà soát, cập nhật, quản lý chặt chẽ dữ liệu dân cư; xác định chính xác nhóm đối tượng chưa tham gia; thực hiện việc tích hợp mã định danh y tế gắn với CCCD và bảo đảm an toàn dữ liệu, an ninh mạng cho hệ thống BHYT trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp điều tra, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, trục lợi quỹ BHYT.

c) Phối hợp với BHXH tỉnh tổ chức triển khai thực hiện chính sách BHYT, bảo đảm 100% đối tượng thuộc diện quản lý tham gia theo quy định pháp luật.

4. Sở Tài chính

Trên cơ sở số liệu tổng hợp dự toán và đề nghị của Sở Y tế; căn cứ vào nguồn vốn được cấp từ ngân sách Trung ương, khả năng cân đối ngân sách và chế độ định mức do Nhà nước ban hành, Sở Tài chính phối hợp với Sở Y tế và các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan rà soát theo mức độ cấp thiết phù hợp với tình hình thực tiễn địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh nguồn kinh phí để thực hiện Kế hoạch đảm bảo theo quy định và phân cấp của Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản hướng dẫn có liên quan.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

a) Chỉ đạo việc xác định, lập danh sách các nhóm đối tượng thuộc diện quản lý kịp thời, đầy đủ. Xây dựng kế hoạch, giải pháp thực hiện BHYT học sinh, học viên đảm bảo hàng năm có 100% học sinh, học viên tham gia BHYT.

b) Đưa tiêu chí học sinh, học viên tham gia BHYT vào tiêu chí đánh giá, xếp loại thi đua hàng năm của các cơ sở giáo dục đào tạo.

c) Thường xuyên phối hợp với BHXH tỉnh tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, vận động học sinh, học viên tham gia BHYT.

6. Sở Nông nghiệp và Môi trường

a) Chỉ đạo Văn phòng Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững tỉnh An Giang lồng ghép công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT trong quá trình triển khai xây dựng nông thôn mới theo quy định.

b) Phối hợp lồng ghép công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT thông qua các chương trình, hoạt động phát triển nông thôn và xây dựng nông thôn mới, góp phần hỗ trợ thực hiện mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân.

7. Sở Dân tộc và Tôn giáo

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành kịp thời tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh Nghị quyết tăng mức hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách địa phương đối với đồng bào dân tộc thiểu số còn khó khăn khi Trung ương ban hành các văn bản có liên quan đến chính sách.

8. Sở Nội vụ

a) Tham mưu UBND tỉnh: Phát động phong trào thi đua trong cán bộ, công chức, viên chức vận động tất cả thành viên trong gia đình tham gia BHYT theo Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh²; Ban hành Quyết định công nhận xã đảo, xã an toàn khu theo Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh.

b) Chỉ đạo đơn vị trực thuộc và phối hợp UBND các xã, phường, đặc khu rà soát, xác định, lập danh sách các nhóm đối tượng thuộc diện quản lý BHYT trên địa bàn.

9. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn, giám sát việc thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh.

b) Phối hợp với Sở Y tế, BHXH tỉnh trong việc thẩm định, hướng dẫn các tiêu chuẩn kỹ thuật, giải pháp công nghệ thông tin.

10. Sở Văn hóa và Thể thao

Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí của tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở phối hợp với Sở Y tế, BHXH tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách BHYT; xây dựng nội dung đa dạng hóa hình thức truyền thông phù hợp với từng nhóm đối tượng, góp phần nâng cao

² Kế hoạch 168/Kh-UBND, ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh triển khai Chi thị số 01-CT/TU ngày 25/8/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang về tăng cường công tác lãnh đạo thực hiện chính sách BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2025 – 2030;

nhận thức và tỷ lệ tham gia BHYT trong Nhân dân.

11. Thanh tra tỉnh

Chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh và các cơ quan liên quan xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra liên ngành, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, trực lợi BHYT tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, đồng thời tham mưu UBND tỉnh xử phạt vi phạm hành chính hoặc chuyển hồ sơ sang cơ quan Công an để điều tra, xử lý theo quy định.

12. Sở Tư pháp

Sở Tư pháp phối hợp với Sở Y tế, BHXH tỉnh và các sở, ban, ngành liên quan rà soát, tham mưu ban hành các văn bản pháp luật về BHYT.

13. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh

a) Tăng cường vận động hội viên, đoàn viên, nhân dân tham gia BHYT hộ gia đình; gắn phong trào thi đua với việc thực hiện Kế hoạch số 21-KH/TU của Tỉnh ủy và Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh.

b) Thực hiện công tác giám sát việc thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh.

14. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Trên cơ sở chỉ tiêu được UBND tỉnh giao, xây dựng kế hoạch và giải pháp triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển BHYT tại cơ sở, đảm bảo đạt chỉ tiêu được giao.

b) Phối hợp với cơ quan BHXH và các Tổ chức hỗ trợ phát triển đối tượng tổ chức rà soát, lập danh sách người chưa tham gia BHYT và xây dựng kế hoạch tổ chức khai thác phát triển người tham gia BHYT hàng tháng.

c) Huy động sự tham gia của các đoàn thể cơ sở (Mặt trận Tổ quốc, Hội Nông dân, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Cựu chiến binh...) trong công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT.

d) Tăng cường tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia BHYT; nhân rộng mô hình “xã, phường đạt chuẩn BHYT toàn dân”.

15. Chế độ báo cáo

a) Định kỳ hằng năm, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường, đặc khu báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (qua Sở Y tế và BHXH tỉnh) trước ngày 10 tháng 12 để tổng hợp và báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

b) Giao Sở Y tế chủ trì, phối hợp với BHXH tỉnh tham mưu UBND tỉnh báo cáo Bộ Y tế trước ngày 31 tháng 12 hằng năm theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 13/02/2026 của UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế;
- BHXH Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh: CT & các PCT;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP & P.KGVX
- Lưu: VT, bqthinh.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Văn Phước

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ, CHỈ TIÊU VÀ ĐƠN VỊ THỰC HIỆN
GIAI ĐOẠN 2026 – 2030

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND, ngày / /2026 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung nhiệm vụ/ Chỉ tiêu	Giai đoạn thực hiện	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp
I	Chỉ tiêu bao phủ BHYT			
1	Tỷ lệ bao phủ BHYT đạt trên 95% dân số tỉnh	Đến năm 2026	BHXH tỉnh	Sở Y tế, Sở Tài chính, UBND cấp xã
2	Đạt mục tiêu bao phủ BHYT toàn dân.	Đến năm 2030	BHXH tỉnh	Sở Y tế, Sở Tài chính, UBND cấp xã
3	100% cơ sở KCB kết nối dữ liệu giữa ngành y tế, BHXH và dân cư	Đến năm 2030	Sở Y tế	BHXH tỉnh, Sở KH&CN, Công an tỉnh, Cơ sở KCB
4	Triển khai khám sàng lọc, chẩn đoán và điều trị sớm một số bệnh từ Quỹ BHYT.	Từ 2027	Sở Y tế	BHXH tỉnh, Sở Tài chính
5	Đạt tỷ lệ 100% người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc sàng lọc miễn phí ít nhất 1 lần/năm.	2026 - 2030	Sở Y tế	BHXH tỉnh, Sở Tài chính, UBND cấp xã
6	Tham mưu UBND tỉnh giao chỉ tiêu bao phủ BHYT cho các xã, phường, đặc khu.	Hàng năm	Sở Y tế	BHXH tỉnh, UBND cấp xã
7	Thí điểm đa dạng hóa các gói BHYT và BHYT bổ sung.	Theo hướng dẫn của Bộ Y tế	BHXH tỉnh	Sở Y tế, các doanh nghiệp bảo hiểm
8	Thực hiện chính sách miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi hưởng BHYT.	Từ 2030	Sở Y tế	BHXH tỉnh, Sở Tài chính
9	Đảm bảo hàng năm có 100% học sinh, học viên tham gia BHYT.	Hàng năm	Sở GD&ĐT	BHXH tỉnh, UBND cấp xã, Cơ sở KCB
10	Phối hợp lồng ghép tuyên truyền, vận động người dân tham gia BHYT trong quá trình triển khai Chương trình xây dựng nông thôn mới theo quy định hiện hành.	Thường xuyên	Sở NN&MT	BHXH tỉnh, Sở Y tế, UBND cấp xã
11	Tổng hợp, báo cáo Bộ Y tế kết quả thực hiện Kế hoạch hành động	Hàng năm	Sở Y tế	BHXH tỉnh
II	Nhiệm vụ về cơ chế, chính sách và nguồn lực			
12	Bổ trí ngân sách Nhà nước đóng và hỗ trợ đóng BHYT cho các đối tượng chính sách, người thuộc hộ nghèo, cận nghèo, người yếu thế, người lao động phi chính thức, học sinh – sinh viên, hộ nông lâm ngư diêm nghiệp có mức sống trung bình chưa có thẻ BHYT	Hàng năm	Sở Tài chính	BHXH tỉnh, Sở Y tế, UBND cấp xã
13	Tăng cường thông tin, tuyên truyền, phổ biến chính sách BHYT; xây dựng nội dung, đa dạng hóa hình thức truyền thông	Thường xuyên	Sở Văn hóa và Thể thao	Sở Y tế, BHXH tỉnh, Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy,

				UBMTTQ tỉnh, UBND cấp xã
14	Rà soát, cập nhật, quản lý dữ liệu dân cư để xác định chính xác đối tượng chưa tham gia.	Thường xuyên	Công an tỉnh	BHXH tỉnh, Sở Y tế, UBND cấp xã
15	Tham mưu Quyết định tăng mức hỗ trợ đóng BHYT từ ngân sách địa phương cho đồng bào DTTS còn khó khăn về tài chính.	Hàng năm	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Sở Tài chính, BHXH tỉnh
16	Tham mưu Nghị quyết hỗ trợ mức đóng BHYT cho đối tượng yếu thế; người từ 60 tuổi đến dưới 75 tuổi, giai đoạn 2026 - 2030.	2026 - 2030	Sở Y tế	Sở Tài chính, BHXH tỉnh
17	Rà soát, tham mưu thực hiện lộ trình tính đúng, tính đủ giá dịch vụ y tế	Theo lộ trình của Chính phủ/Bộ Y tế	Sở Y tế	Sở Tài chính, BHXH tỉnh, Cơ sở KCB
18	Tham mưu UBND tỉnh: Phát động phong trào thi đua trong cán bộ, công chức, viên chức vận động tất cả thành viên trong gia đình tham gia BHYT theo Kế hoạch số 168/KH-UBND ngày 03/11/2025 của UBND tỉnh; Thẩm định hồ sơ và tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định công nhận xã đảo, xã an toàn khu theo Kế hoạch 192/KH-UBND của UBND tỉnh.	2026 - 2030	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành, UBND cấp xã
III	Nhiệm vụ về chất lượng khám, chữa bệnh			
19	Triển khai phân luồng người bệnh; nghiên cứu giải pháp tổ chức điều trị, ra viện phù hợp vào ngày nghỉ, ngày lễ.	Từ năm 2027	Sở Y tế	Các cơ sở KCB, BHXH tỉnh
20	Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, năng lực chuyên môn cho y tế cơ sở	2026 - 2030	Sở Y tế	Sở Tài chính, UBND cấp xã, Sở Xây dựng, Sở NN&MT
21	Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ; củng cố mạng lưới y tế cơ sở	Thường xuyên	Sở Y tế	Cơ sở KCB
IV	Nhiệm vụ về chuyển đổi số và quản lý quỹ			
22	Chuyển đổi số toàn diện công tác BHYT; triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, thanh toán không dùng tiền mặt.	2026 - 2030	Sở Y tế	Sở KH&CN, Công an tỉnh, Cơ sở KCB
23	Tăng cường cảnh báo chi phí KCB BHYT tăng cao bất hợp lý	Hàng năm	BHXH tỉnh	Sở Y tế, Cơ sở KCB
24	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn trong giám định BHYT	2026 - 2030	BHXH tỉnh	Sở Y tế, Sở KH&CN
25	Tăng cường thanh tra liên ngành về BHYT, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, trục lợi BHYT.	Định kỳ và đột xuất	Thanh tra tỉnh	BHXH tỉnh, Sở Y tế, Công an tỉnh

(Ghi chú: KH&CN: Khoa học và Công nghệ; GD&ĐT: Giáo dục và Đào tạo; UBMTTQ: Ủy ban Mặt trận tổ quốc; DTTS: Dân tộc thiểu số; KCB: Khám bệnh, chữa bệnh; NN&MT: Nông nghiệp và Môi trường)